

Bình Phước, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIỀNG IDICO
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miềng IDICO (IDICO-SHP) báo cáo tới Quý Cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023; tổng kết nhiệm kỳ 2018-2023 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2022

1. Các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện cùng kỳ 2021	Tỷ lệ % TH 2022 so với	
						KH 2022	Cùng kỳ 2021
1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	224	281	230	125%	122%
2	Sản lượng nước sạch	m ³	706.000	849.975	798.161	120%	106%
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	195.886	267.446	238.332	137%	112%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	77.519	142.323	119.603	184%	119%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.016	112.928	95.465	182%	118%
6	Cổ tức/VĐL trình ĐHĐCĐ	%	20%	20%	20%	100%	100%

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Các cuộc họp và những quyết định của HĐQT năm 2022:

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua, Hội đồng quản trị luôn nỗ lực bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD. Trên cơ sở các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.

Trong năm 2022: Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, tổ chức họp HĐQT định kỳ, đột xuất, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và ban hành 23 Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tuân thủ theo đúng thể thức quy định trong Điều lệ Công ty, tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có mời các thành viên của Ban kiểm soát, Ban điều

hành tham dự. Các Nghị quyết, Quyết định dựa trên sự thống nhất thông qua của các thành viên HĐQT, phù hợp với Điều lệ, Quy chế nội bộ Công ty và pháp luật hiện hành với các nội dung quan trọng gồm:

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021, triển khai kế hoạch SXKD và thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD các quý năm 2022.
- Chấp thuận chủ trương vay vốn ngắn hạn và hạn mức bảo lãnh phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Chốt danh sách chi trả cổ tức năm tài chính 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022.
- Xây dựng và ban hành các Quy chế nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành, gồm: Quy chế trả lương, thưởng và các chế độ đối với CBNV; Quy định chi tiêu nội bộ.
- Công tác tổ chức, nhân sự: Ký hợp đồng lao động và bổ nhiệm Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật; Thư ký Công ty và các cán bộ điều hành khác.
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2.2. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:

- Tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất đối với hoạt động SXKD nhằm nắm bắt kịp thời kết quả thực hiện; đồng thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những phát sinh, tồn tại.
- Giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị; công tác tài chính, quản lý kỹ thuật, quản lý chi phí và nhân lực.
- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành và cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện mục tiêu năm 2022 của đơn vị.

2.3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022:

ĐVT: VNĐ

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền chi	
			Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	Ông Nguyễn Cao Nguyên	Chủ tịch HĐQT	96.000.000	96.000.000
2	Ông Nguyễn Thanh Hoài	Thành viên HĐQT	72.000.000	72.000.000
3	Ông Hoàng Văn Hiến	Thành viên HĐQT	72.000.000	72.000.000
4	Ông Nguyễn Phong Danh	Thành viên HĐQT	72.000.000	72.000.000
5	Ông Mai Đình Nhật	Thành viên HĐQT	72.000.000	51.000.000
Tổng cộng			384.000.000	363.000.000

2.4. Báo cáo về các giao dịch liên quan:

- Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

2.5. Công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư:

- Việc công bố thông tin của Công ty luôn được đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch theo đúng quy định.

- Các kênh tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ cổ đông/nhà đầu tư (điện thoại, email, trực tiếp, ...) được duy trì thường xuyên nhằm cung cấp thông tin cho cổ đông/nhà đầu tư được kịp thời, chính xác nhất.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2023

Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cho kế hoạch SXKD năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch Năm 2023	Tỷ lệ % KH2023 /KH2022	Tỷ lệ % KH2023 /TH2022
1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	224	281	235	105%	84%
2	Sản lượng nước sạch	m ³	706.000	849.975	772.000	109%	91%
3	Doanh thu	Triệu đồng	195.886	267.446	208.783	107%	78%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	77.519	142.323	96.692	125%	68%
5	Thuế TNDN	Triệu đồng	15.504	29.395	19.413	125%	66%
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.016	112.928	77.279	125%	68%
7	Cổ tức/VĐL trình ĐHĐCĐ	%	20%	20%	20%	100%	100%

* Cơ sở xây dựng kế hoạch:

- Về sản lượng:

+ Sản lượng điện: Xây dựng kế hoạch dự kiến tăng 5% sản lượng bình quân năm theo thiết kế (224 tr.kWh) và tăng 5% so với kế hoạch năm 2022.

+ Sản lượng nước sạch: Căn cứ các Hợp đồng mua bán nước sạch với các khách hàng, sản lượng nước sạch kế hoạch năm 2023 dự kiến tăng 9% so với bình quân sản lượng nước sạch thương phẩm trong 5 năm gần nhất.

- Về giá bán điện, nước sạch:

+ Giá bán điện: Giá bán điện kế hoạch là 710 đồng/kWh (tăng thêm 10% so với giá bán điện bình quân theo Hợp đồng mua bán điện do tối ưu sản lượng điện giờ cao điểm, giờ bình thường trong năm).

+ Giá nước sạch: theo giá bán tại các Hợp đồng mua bán nước sạch với khách hàng.

- Thuế và phí ổn định theo chính sách của Nhà nước.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục bám sát mục tiêu tập trung quản lý vận hành an toàn hệ thống thiết bị, công trình Nhà máy điện, Nhà máy nước, công tác quản lý chi phí nhằm mang lại hiệu quả cao nhất về doanh thu và lợi nhuận.

- Tập trung các giải pháp để tăng năng suất lao động trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty để tăng thu nhập cho người lao động và tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp có trình độ công nghệ sản xuất và quản trị tương đồng.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật nhằm đảm bảo nhà máy điện, nhà máy nước hoạt động tin cậy, an toàn, đảm bảo các chỉ tiêu thiết kế.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao. Xác định yếu tố con người - chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng, có tính chất quyết định đối với việc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch. Bố trí nhân sự hợp lý, phù hợp với năng lực của cán bộ.

- Đảm bảo tối đa lợi ích của các cổ đông, thu nhập của người lao động và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Thực hiện từng bước số hóa trong quản lý, vận hành Nhà máy và quản trị Công ty.

- Công tác đầu tư phát triển:

+ Dự án Mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Bình Phước - IDICO và đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước cho địa bàn thị xã Bình Long và huyện Lộc Ninh: tiếp tục theo dõi và tìm hiểu thị phần khách hàng, tình hình phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự kiến cung cấp nước sạch để xin chủ trương khảo sát, tìm hiểu đầu tư khi có điều kiện thuận lợi.

+ Đối với các Dự án Nhà máy điện mặt trời tại Khu vực đầu mối và vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Srok Phu Miêng: do chưa có chủ trương, chính sách của Nhà nước nên đề nghị tạm dừng công tác nghiên cứu đầu tư phát triển và sẽ được triển khai khi có chủ trương, chính sách của Nhà nước.

III. Tổng kết nhiệm kỳ 2018 - 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	270	200	164	230	281
2	Sản lượng nước sạch	m ³	688.028	692.684	750.188	798.161	849.975
3	Doanh thu	Triệu đồng	273.565	239.662	179.712	238.332	267.446
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	94.399	89.476	52.026	95.465	112.928
5	Cổ tức/VĐL	%	15%	18%	12%	20%	20%

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ các năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, kịp thời chỉ đạo và đưa ra các chủ trương chính sách, ban hành Nghị quyết, Quyết định nhằm đáp ứng các hoạt động SXKD, đầu tư và công tác quản trị của Công ty. Kết quả đạt được gồm:

- Hoạt động SXKD của Công ty ổn định và đạt hiệu quả cao. Hệ thống máy móc, thiết bị nhà máy điện, nhà máy nước hoạt động tin cậy, an toàn, đảm bảo các chỉ tiêu thiết kế.

- Tình hình tài chính của Công ty có nhiều chuyển biến tích cực, từ một đơn vị thường xuyên thiếu hụt dòng tiền, hiện nay tài chính của công ty đã lành mạnh: công ty trả hết nợ dài hạn Ngân hàng, không có tình trạng nợ phải thu khó đòi, nợ quá hạn mất khả năng thanh toán.

- Đời sống CBNV được đảm bảo, công tác an sinh xã hội luôn được chú trọng.

- Thường xuyên xây dựng và ban hành mới các quy chế, quy định nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Chỉ đạo công tác số hóa trong quản lý, vận hành Nhà máy và quản trị Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Nơi nhận: 

- Cổ đông;

- Lưu: Hồ sơ, VPTH.

